

Số: 442./QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14. tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu
Thuốc generic (gồm 18 danh mục) thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-BVĐHYD ngày 02 tháng 03 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3;

Theo đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 03/TTr-TCG ngày 12 tháng 03 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thuốc generic (gồm 18 danh mục) thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3 và Tổ Thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 03/BCTĐ-TTĐ ngày 14 tháng 03 năm 2022 về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thuốc generic (gồm 18 danh mục) thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Thuốc generic (gồm 18 danh mục) thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3 với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu và giá trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Số sản phẩm	Tổng trị giá (VND)
1	Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	2	161.766.150
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hiệp Bách Niên	1	253.370.000
3	Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân	1	560.000.000
4	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	3	695.846.000
5	Công ty Cổ phần Dược Pha Nam	1	45.000.000
6	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội	1	624.000.000
7	Công ty TNHH TM Dược phẩm Duy Anh	1	373.500.000
8	Công ty TNHH Dược phẩm và Hoá chất Nam Linh	2	432.600.000
9	Công ty TNHH Dược phẩm Vạn Cường Phát	1	622.800.000

STT	Tên nhà thầu	Số sản phẩm	Tổng trị giá (VND)
10	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị y tế USS Pharma	1	150.000.000
11	Công ty TNHH trang thiết bị y tế Trần và Trung	1	14.760.000
12	Công ty TNHH đầu tư phát triển Hưng Thành	1	135.780.000
Tổng		16	4.069.422.150

- Tổng giá trị trúng thầu: 4.069.422.150 VND (Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi hai ngàn, một trăm năm mươi đồng);

- Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan;

- Danh mục thuốc trúng thầu: theo phụ lục đính kèm.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Khoa Dược chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Đơn vị Quản lý đấu thầu, Trưởng Khoa Dược và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu: VT, KD (B21-069-tthxuan) (6).



Nguyễn Hoàng Bắc

Handwritten signature/initials.

PHỤ LỤC
DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU

Gói thầu Thuốc generic (gồm 18 danh mục) thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2022 lần 3
(Đính kèm Quyết định số: 413/QĐ-BVĐHYD ngày 14/03/2022 của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM)

STT	Mã số trong IISYC	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm	Nồng độ, hàm lượng	SDK/ GPNK	Đường dùng	Dạng bào chế	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	DVT	Giá bán buôn kê khai (VND)	Đơn giá (VND)	Số lượng	Giá trị (VND)
Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)										Số sản phẩm: 2						161.766.350
1	5	Etoposid Bidiphar	Etoposid	4	100mg	VD-29306-18	Tiêm, truyền	Dung dịch đậm đặc để pha truyền tĩnh mạch	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Việt Nam	Hộp 1 lọ 5ml	Lọ	145.000	115.395	50	5.769.750
2	11	Lyoxatin 100mg/20ml	Oxaliplatin	4	100mg/20ml	QLDB-593-17	Tiêm	Dung dịch tiêm	Công ty cổ phần Dược - TTBYT Bình Định	Việt Nam	Hộp 1 lọ 20ml	Lọ	915.000	389.991	400	155.996.400
Công ty Cổ phần Dược phẩm Hiệp Bách Niên										Số sản phẩm: 1						253.370.000
3	7	Inlezone 600	Linezolid	4	600mg/300ml	VD-32784-19	Tiêm	Dung dịch thuốc tiêm truyền	Công ty cổ phần dược phẩm Am Vi	Việt Nam	Hộp 1 túi 300ml	Túi	250.000	194.900	1.300	253.370.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân										Số sản phẩm: 1						560.000.000
4	9	Mizapenem 1g	Meropenem	4	1g	VD-20774-14 (CV gia hạn đến ngày 12/03/2022)	Tiêm	Bột pha tiêm	Công ty Cổ phần Dược phẩm Minh Dân	Việt Nam	Hộp 1 lọ	Lọ	153.000	56.000	10.000	560.000.000
Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2										Số sản phẩm: 3						695.846.000
5	3	Binocrit	Epoetin alfa 4000 IU/0.4 ml	1	4000 IU/0.4 ml	QLSP-912-16 (CV gia hạn đến ngày 16/04/2022)	Tiêm dưới da và tiêm tĩnh mạch	Dung dịch tiêm đóng sẵn trong bơm tiêm	CSSX: IDT Biologika GmbH; CSXX: Sandoz GmbH	CSSX: Đức; CSXX: Áo	Hộp 6 bơm tiêm đóng sẵn và hộp 6 bơm tiêm đóng sẵn có nắp an toàn kim tiêm	Bơm tiêm	510.299	432.740	400	173.096.000
6	10	Mircera	Methoxy polyethylene glycol epoetin beta	1	50mcg/0,3ml	SP3-1209-20	Tiêm	Dung dịch tiêm	Roche Diagnostics GmbH	Đức	Hộp 1 bơm tiêm đóng sẵn thuốc x 0,3ml	Bơm tiêm	1.695.750	1.695.750	200	339.150.000
7	18	Nephrosteril	Các acid Amin	1	7%, 250 ml	VN-17948-14 (CV gia hạn đến ngày 05/07/2022)	Tiêm truyền tĩnh mạch (IV)	Dung dịch truyền tĩnh mạch	Fresenius Kabi Austria GmbH.	Austria	Chai 250ml	Chai	115.000	91.800	2.000	183.600.000
Công ty Cổ phần Dược Pha Nam										Số sản phẩm: 1						45.000.000
8	1	Medoral	Chlorhexidin digluconat	4	0,5g/ 250ml (0,2%)	VS-4919-15 (CV gia hạn đến ngày 16/04/2022)	Súc miệng	Thuốc tác dụng tại niêm mạc miệng	Công ty cổ phần tập đoàn Merap	Việt Nam	Chai 250ml	Chai	100.000	90.000	500	45.000.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội										Số sản phẩm: 1						624.000.000
9	13	Paxus PM (công thức Polymeric micelle của Paclitaxel 100mg)	Paclitaxel (Dạng Polymeric Micelle)	2	100mg	VN2-351-15 (CV gia hạn đến ngày 14/05/2022)	Tiêm	Bột đông khô pha tiêm	Samyang Biopharmaceuticals Corporation	Hàn Quốc	Hộp 1 lọ	Lọ	3.900.000	3.900.000	160	624.000.000
Công ty TNHH TM Dược phẩm Duy Anh										Số sản phẩm: 1						373.500.000
10	17	ProIVIG	Immune globulin (Immuno globulin)	5	2,5g/50ml (5%)	QLSP-0764-13 (CV gia hạn đến ngày 24/05/2022)	Tiêm truyền	Dung dịch truyền	Reliance Life Sciences Pvt. Ltd	Ấn Độ	Hộp 1 chai x 50ml	Chai	2.657.491	2.490.000	150	373.500.000
Công ty TNHH Dược phẩm và Hoá chất Nam Linh										Số sản phẩm: 2						432.600.000
11	15	Herticad 150mg	Trastuzumab	5	150mg	QLSP-H03-1176-19	Truyền tĩnh mạch	Bột đông khô pha truyền tĩnh mạch	JSC "Biocad"	Nga	Hộp 1 lọ bột đông khô pha dung dịch truyền tĩnh mạch	Lọ	8.925.000	8.925.000	20	178.500.000

STT		Mã số trong HSYC	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nhóm	Nồng độ, hàm lượng	SDK/ GPNK	Đường dùng	Dạng bào chế	Tên nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Giá bán buôn kê khai (VND)	Đơn giá (VND)	Số lượng	Giá trị (VND)
12	2	16	Herticad 440mg	Trastuzumab	5	440mg	QLSP-H03-1177-19	Truyền tĩnh mạch	Bột đông khô pha truyền tĩnh mạch	JSC "Biocad"	Nga	Hộp 1 lọ bột đông khô pha dung dịch truyền tĩnh mạch + 1 lọ dung môi 20ml	Lọ	25.410.000	25.410.000	10	254.100.000
			Công ty TNHH Dược phẩm Vạn Cường Phát							Số sản phẩm: 1							622.800.000
13	1	4	Ertapenem VCP	Ertapenem	4	1g	VD-33638-19	Tiêm bắp, truyền tĩnh mạch	Thuốc bột pha tiêm	Công ty CP dược phẩm VCP	Việt Nam	Hộp 01 lọ, hộp 10 lọ	Lọ	520.000	519.000	1.200	622.800.000
			Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị y tế USS Pharma							Số sản phẩm: 1							150.000.000
14	1	8	Keamine	Calci-3-methyl-2-oxo-vaerat + Calci-4-methyl-2-oxo-vaerat + Calci-2-oxo-3-phenyl-propionat + Calci-3-methyl-2-oxo-butyrate+ Calci-DL-2-hydroxyl-4-(methylthio) butyrat + L-lysin acetat + L-Threonin +L-tryptophan + L-histidin +L-tyrosin (tương ứng trong 1 viên chứa: Nitơ toàn phần 36mg; Ca toàn phần 50mg)	2	67mg + 101mg + 68mg + 86mg + 59mg + 105mg + 53mg+23mg + 38mg + 30mg (tương ứng trong 1 viên chứa: Nitơ toàn phần 36mg; Ca toàn phần 50mg)	VD-27523-17	Uống	Viên nén bao phim	Công ty TNHH Liên doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Việt Nam	Hộp 06 vỉ x 10 viên	Viên	12.000	12.000	12.500	150.000.000
			Công ty TNHH trang thiết bị y tế Trần và Trung							Số sản phẩm: 1							14.760.000
15	1	6	Lignospan Standard	Lidocain + epinephrin (adrenalin)	1	(36mg + 18,13µg)/1,8ml	VN-16049-12	Tiêm	Thuốc tiêm	Septodont	Pháp	Hộp 5 vỉ x 10 ống 1,8ml	Ống	12.822	12.300	1.200	14.760.000
			Công ty TNHH đầu tư phát triển Hưng Thành							Số sản phẩm: 1							135.780.000
16	1	12	Oxlatin	Oxaliplatin	4	50mg	QLDB-791-19	Tiêm	Dung dịch đậm đặc pha truyền tĩnh mạch	Công ty cổ phần công nghệ sinh học được Nanogen	Việt Nam	Hộp 1 lọ 10ml	Lọ	350.000	219.000	620	135.780.000
			Tổng:							Số sản phẩm: 16							4.069.422.150
Bảng chữ: Bốn tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi hai ngàn, một trăm năm mươi đồng																	

Handwritten signature/initials

Handwritten signature/initials